TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HÒA THÀNH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 14/02/2023
V/v: "Tranh chấp ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà PHẠM NGỌC GIÀU

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông TRẦN VĂN THẠCH

2/ Bà NGUYỄN THỊ NGỌC GIÀU

- Thư ký phiên tòa: Ông LƯU SỬ NGỌC QUÂN - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà NGUYỄN THỊ BÍCH DU - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 231/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2022 về việc "*Tranh chấp ly hôn, chia tài sản khi ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2023/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 01 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông **Trần Minh H,** sinh năm 1972 – Có mặt.

Địa chỉ: Số 09, hẻm 8, Châu Văn L, khu phố Hiệp L, phường Hiệp Tân, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

- *Bị đơn:* Bà **Lưu Thị Cẩm H,** sinh năm 1979 – Có mặt.

Địa chỉ: Số 09, hẻm 8, Châu Văn L, khu phố Hiệp L, phường Hiệp Tân, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 29 tháng 08 năm 2022 và tại phiên tòa nguyên đơn ông Trần Minh H trình bày như sau:

Ông H và bà Lưu Thị Cẩm H chung sống với nhau vào năm 2003, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Hòa Thành (nay là phường Long Hoa) thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Ông H và bà H chung sống đến tháng 7 năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau ông H bị

bệnh nhưng bà H không quan tâm, chăm sóc và bà H đã có tình cảm với người đàn ông khác, hiện bà H đã bỏ nhà để đi sống với người khác, ông H và bà H đã sống ly thân gần 18 tháng nay. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa nên ông H yêu cầu ly hôn với bà H.

Về con chung: Có 01 con tên Trần Minh Ngh, sinh ngày 28/12/2005. Nếu ly hôn ông H yêu cầu tiếp tục nuôi con là Ngh. Ông H không yêu cầu bà Hồng cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**** Tại phiên tòa bị đơn bà Lưu Thị Kim H trình bày:***

Bà H thống nhất toàn bộ lời trình bày của ông H về hôn nhân, về thời gian vợ chồng chung sống về con chung là đúng. Trong quá trình sống chung vợ chồng thường hay cải nhau do bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau về tính tình. Nguyên nhân ông H làm đơn xin ly hôn là do ông H ghen bà và chửi mắng bà nên bà đã bỏ nhà đi sống chỗ khác. Bà H và ông H sống ly thân khoảng 18 tháng nay nhưng vì thương con nên bà H không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của ông Trần Minh H.

Về con chung: Có 01 con tên Trần Minh Ngh, sinh ngày 28/12/2005. Nếu ly hôn bà H đồng ý giao con cho ông H tiếp tục nuôi dưỡng. Bà H không cấp dưỡng nuôi con vì bà không có khả năng.

Về tài sản chung: Bà H không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Bà H không yêu cầu giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Trần Minh H đối với bà Lưu Thị Cẩm H.

Về con chung: Giao ông Trần Minh H trực tiếp nuôi dưỡng con tên Trần Minh Ngh, ghi nhận ông H không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông H và bà H không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền thụ lý vụ án: Ông Trần Minh H khởi kiện yêu cầu ly hôn đối với bà Lưu Thị Cẩm H. Bà H có đăng ký hộ khẩu thường trú tại nhà số 09, hẻm 8, khu phố Hiệp L, phường Hiệp Tân, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh nên Tòa án

nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh thụ lý vụ án là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Ông H và bà H tự nguyện chung sống vào năm 2003, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Hòa Thành, huyện Hòa Thành (nay là phường Long Hoa, thị xã Hòa Thành), tỉnh Tây Ninh đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Quá trình sống chung ông bà phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau về tính tình, cuộc sống chung không hạnh phúc. Ông H cho rằng bà H có quan hệ bất chính với người đàn ông khác và bà H đã bỏ nhà đi từ tháng 7/2021 đến nay. Ông H bị bệnh tai biến nhưng bà H không quan tâm chăm sóc ông H. Ông H và bà H đã sống ly thân 18 tháng nay không ai quan tâm đến ai. Tại phiên tòa bà H trình bày là thương con nên không đồng ý ly hôn với ông H, bà H xin đoàn tụ nhưng bà không có biện pháp để hàn gắn quan hệ vợ chồng. Xét thấy đời sống chung của ông H và bà H không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông H yêu cầu ly hôn đối với bà H là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về con chung: Có 01 con tên Trần Minh Ngh, sinh ngày 28/12/2005. Hiện tại cháu Ngh đang sống chung với ông H và cháu Ngh có nguyện vọng sống chung với ông H nên giao ông H tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung là phù hợp. Ghi nhận ông H không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Ông H và bà H không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Ông H phải chịu án phí theo quy định.

Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh là phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 51, Điều 53; Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Điều 39, khoản 4 Điều 147 khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Trần Minh H đối với bà Lưu Thị Cẩm H. Ông H và bà H không còn quyền và nghĩa vụ vợ chồng.

2. Về con chung: Giao ông Trần Minh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên là Trần Minh Ngh, sinh ngày 28/12/2005.

Ghi nhận ông H không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con.

Bà H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai có quyền cản trở.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Ông H và bà H không yêu cầu giải quyết có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Ông Trần Minh H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông H đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0020966 ngày 04 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Ông H đã nộp xong án phí.

Án dân sự sơ thẩm xử công khai báo cho ông H và bà H biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Hòa Thành;
- Chi cục THA DS thị xã Hòa Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu trữ VP (G).

Phạm Ngọc Giàu

-